

PHAN NHẬT NAM

Căn cứ
TỔNG LỆ CHÂN



**CĂN CỨ
TỔNG LỆ CHÂN**

Phan Nhật Nam

căn cứ
Tổng Lê Chân

phan nhật nam

Bìa: M.P

Trình bày: Muôn Phương

Nguồn: Internet

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

căn cứ
Tổng Lê Chân

PHAN NHẬT NAM

BÀI VIẾT VỀ
TONLE TCHOMBE
(Tổng Lê Chân)

Kính tặng anh linh cố Trung Tá
Lê Văn Ngôn và chiến hữu Tiểu
Đoàn 92 Biệt Động Quân Biên Phòng.

Khi người dân trên toàn thế giới rung chuông, mở rượu, tung giấy ngũ sắc để chào mừng Hòa bình Việt Nam, trên ngọn đồi cao năm mươi thước giữa ranh giới hai tỉnh Tây Ninh, Bình Long, một cứ điểm quân sự

trông xuống hai con suối bắt đầu nổ súng như tia chớp giữa ngày quang. Trận đánh Tổng Lê Chân bắt đầu nặng độ. Lợi dụng ngưng bắn, Cộng sản ra mặt tấn công ngay. Không ai trên thế giới biết đến, tất cả muốn xóa đi bỏ qua tai nạn cục bộ của Việt Nam rầm rối. Hòa bình, thứ rượu nhạt mà thế giới hàng lâu không được uống. Tổng Lê Chân, trận chiến cuối mùa và cô đơn nhất của dòng thời gian binh lửa. Tính đến nay, căn cứ bị bao vây đúng 17 tháng, hay 510 ngày. Không ai trong chúng ta nghĩ đến con số nhỏ bé ghê gớm đau đớn này, chúng ta cũng là những kẻ có tội.

Stalingrad bị người Đức bao vây 76 ngày, người Mỹ giữ cứ điểm Balaam 66 ngày, quân lực Anh và Khốí Thịnh Vượng Chung tử thủ Tobruk trong 241 ngày và ở Việt Nam “thiên đường” của chiến tranh, nơi binh đao tung hoành không giới hạn, chúng ta cũng đã có những cứ điểm với tên

tuổi để đời như Điện Biên Phủ bị bao vây với số lượng 57 ngày. Gần gũi và còn được nhớ hơn hết là những trận đại chiến khởi đầu trong mùa hè 1972, những trận đánh vượt quá hẳn chiến sự thế giới tại các địa danh Kontum, An Lộc, Quảng Trị, những Delta, Charlie ở Kontum cũng chỉ kéo dài trong 1 ngày, An Lộc 110 ngày và Quảng Trị thực sự đến ngày 25 tháng 7/1972 đã được giải tỏa phần lớn...

Thế nên, Tổng Lê Chân với 510 ngày bị vây hãm phải được xem là trận đánh dai dẳng nhất lịch sử chiến tranh của nhân loại. Căn cứ nhỏ bé đó từ ngày 10 tháng 5/1972 đã bị mờ khuất sau làn khói lớn của An Lộc, Quảng Trị, Kontom và đến nay, sáu tháng sau ngày hòa bình độc hại, chiếc tiền đồn lại càng có khuynh hướng bị xóa mờ để che giấu và vô hiệu hóa tội ác của những người cộng sản. Chúng ta phải nhỏ giọt nước mắt thật nóng để cầu nguyện cho

số người trong 510 ngày đã phấn đấu để chúng tôi cùng thế giới: **tội ác đã đồng nghĩa với con người cộng sản.** Tổng Lê Chân, giọt nước mắt tinh tuyền của sức đối kháng vô bờ của người Việt miền Nam.

Căn cứ được thiết lập trên ngọn đồi cao 50 thước, trông xuống hai con suối Takon và Neron, những con suối đầu tiên của sông Saigon dày đặc khắp miền Tây Ninh, Bình Long, nằm trên đường ranh của hai tỉnh này, cách An Lộc 15 cây số về phía đông bắc và ở miền nam biên giới Việt–Miên khoảng 13 cây số, điểm nhọn của chiếc Mỏ Vẹt, đại bản doanh của Cục R chia thẳng vào căn cứ.

Tổng Lê Chân trước kia là một trong những trại Dân Sự Chiến Đấu thuộc Lực Lượng Đặc Biệt mà người Mỹ đã thành lập từ năm 1967. Trong lãnh thổ Quân Khu 3 dọc theo biên giới Việt–Miên từ Tây Ninh

qua Phước Long có những trại Bến Sỏi, Thiện Ngôn, Katum, Tổng Lê Chân, Lộc Ninh, Quan Lợi, Bù Gia Mập, chỉ riêng trại Bến Sỏi nằm trong nội địa Tây Ninh, các trại còn lại làm thành một hàng rào hệ thống tiền đồn ngăn chặn, báo động sự xâm nhập và điều động của cộng sản từ bên kia biên giới nơi có những địa danh đã một lần vang động như Lưỡi Câu, Mỏ Vẹt, hệ thống trại còn lại là nơi xuất phát những cuộc hành quân tuần tiễu phát hiện và tiêu diệt các đơn vị địch trong vùng.

Vùng hoạt động của trại cũng là chiến khu của giặc, Chiến Khu C và cũng như hệ thống đường liên tỉnh mà chính quyền ông Diệm đã thành lập từ những năm 1960, 1961, những trại Lực Lượng Đặc Biệt, sản phẩm đặc ý của Tổng Thống Kennedy, người được yêu chuộng nhất của 37 đời tổng thống Mỹ. Nhưng đến bảy giờ, năm 1973 tại Việt Nam, lúc người Mỹ đã quay

mũi phi cơ về Clark Field, Guam, bỏ lại xứ sở Đông Dương mịt mù tiếng đạn trong âm vọng hòa bình, các trại kia chỉ còn lại là những chiến trường địa phương bị cô lập với thế giới bên ngoài đành đoạn.

Không phải là chiến tranh nữa, đây chỉ còn là những cơn sốt võ da cho “hòa bình” nguy hiểm. Tổng Lê Chân, cơn sốt cuối cùng và dai dẳng. Dưới chân đồi căn cứ về phía Bắc còn có đường 246 nối Tây Ninh và Bình Long xuyên qua lớp rừng xanh lá, đây là con lộ huyết mạch để mặt trận nối liền hai vùng sinh tử, khu C và khu D. Tổng Lê Chân cũng là yết hầu chặn ngang đường dây Bắc Nam, nơi bản doanh Cục R và vùng Dầu Tiếng, để từ đây xâm nhập xuống Bình Dương, Gia Định. Với vị trí chiến thuật quan trọng như thế, Tổng Lê Chân không còn là mục tiêu quân sự thông thường. Căn cứ nhỏ bé này có một tầm quan trọng khẩn thiết kiểm soát được

bốn hướng tây đông, bắc nam của hệ thống giao liên quan trọng trong lòng căn cứ địa đối phương.

Từ ngày thành lập, Tổng Lê Chân chưa bao giờ có một ngày thanh bình, tên địa phương là Tonle Tchombe, vị chỉ huy trưởng đầu tiên — Thiếu Tá Đặng Hưng Long gọi trại thành Tổng Lê Chân. Những người ngoài binh chủng Lực Lượng Đặt Biệt phần đông gọi theo danh từ hàm xúc này, Tổng Lê Chân tên tiền định cho số kiếp nghiệt ngã.

Năm 1970, trong chương trình cải tuyển binh chủng, binh sĩ trại Tổng Lê Chân phần đông là những dân sự chiến đấu thuộc sắc dân Stieng tình nguyện ở lại cùng căn cứ để biến cải thành Tiểu Đoàn 92 Biệt Động Quân Biên Phòng. Tháng 4 năm 1972, song song với các cuộc cường tập vào Lộc Ninh, An Lộc,

Cộng quân đã có ý định “úi lảng” hết dây căn cứ biên phòng trên để rộng đường điều quân cùng chuyển vận quân nhu, quân cụ. Tình hình khẩn trương của thời gian ấy đã khiến Bộ Chỉ Huy Biệt Động Quân ở Quân Khu 3 quyết định rút hết lực lượng của bốn căn cứ Thiện Ngôn, Katum, Tổng Lê Chân và Bù Gia Mập. Nhưng người chỉ huy của Tổng Lê Chân đã có câu trả lời sau khi nhận được lệnh:

– Xin ở lại chiến đấu bảo vệ căn cứ. Di tản tiếc quá. Biệt Động Quân mà di tản yếu quá.

– Tình hình có giữ nổi không?

– Tất cả binh sĩ đều xin ở lại bằng mọi giá để bảo vệ uy tín binh chủng.

Định mệnh đã điểm giờ phút đó, lực lượng nhỏ bé của Tiểu đoàn 92 Biệt Động Quân Biên Phòng trở nên những anh hùng

lặng lẽ của trận đánh cuối cùng làm sáng tỏ lòng chiến đấu bền bỉ của người Việt cho hòa bình. Hòa bình Việt Nam, giấc mơ tội nghiệp của cả một dân tộc được tưới thêm bởi máu nóng của những người lính vô danh của Tiểu đoàn 92 trong một hốc của núi rừng miền đông Nam Bộ. Thế giới giữ được cân bằng trên hòa bình vật vã này, **toàn thể nhân loại có biết thế không?**

Giữ một vị thế trọng yếu trong hệ thống giao liên giữa căn cứ địa của địch, bảo vệ được cánh sườn phía tây cho An Lộc, Tổng Lê Chân trên bản đồ hành quân của Ban Tham Mưu R (Việt Cộng) đã được xác định là một mục tiêu cần phải “dứt điểm”.

Ngày 10 tháng 5/1972, Cộng quân dồn lực lượng đánh trận biển người vào căn cứ có chiến xa yểm trợ sau khi đặc công xâm nhập được vào vòng đai phòng thủ. Nhưng căn cứ vẫn đứng vững như lời nguyện người

chỉ huy của trại tên Lê Văn Ngôn với số tuổi khiêm nhường, 25 tuổi đã giữ được lời thề — Ngôn thuộc Khóa 21 Đà Lạt, ra trường năm 1966, bây giờ tháng 9 năm 1972, Ngôn mang cấp bậc trung tá, một thời gian kỷ lục, nhưng không ai tỵ hiềm. Không thể tỵ hiềm được vì tình hình quân sự thế giới không có một đơn vị nào bị vây trong thời gian 510 ngày vẫn còn đơn độc chiến đấu. Ngôn và Tiểu Đoàn 92 của anh là một biệt lệ, một hiện thực ý niệm cao cả về trách nhiệm và giá trị mà người lính muôn đời luôn nghĩ đến. Những người lính khắp nơi của thế giới đã nhiều lần chứng tỏ tầm vóc vĩ đại của mình trên đảo Saipan, trong buồng lái của những chiếc máy bay Rero, trong những phi vụ trên vùng trời Âu châu được đan kín bởi một lưới lửa đạn phòng không trong đệ nhị thế chiến... Ở Việt Nam, trận Mậu Thân 1968, Hạ Lào 1971 và suốt 510 ngày, cùng một lúc sức chiến đấu lại

tăng trưởng theo chiều cao, theo cường độ tấn công và pháo kích của quân giặc.

Tổng Lê Chân bắt chúng ta suy nghĩ khi biết được Gilles, viên tướng Nhảy Dù lừng danh của Quân đoàn Viễn chinh Pháp đã nói cùng Cogny và Navarre:

– Hãy móc tôi ra khỏi Điện Biên Phủ, tôi vừa sống 6 tháng ở ổ chuột Na San rồi. Tôi quá sợ những cú điểm búng bút như thế này!

Sáu tháng ở cứ điểm Na San trong vị thế một người chỉ huy cùng với phương tiện vật chất thừa thãi cũng đủ làm cho ông tướng gốc người Corse phải kinh khiếp, thế nhưng trên ngọn đồi 50 thước, dưới hầm sâu lạnh tanh, viên trung tá trẻ nhất của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, Lê Văn Ngôn đã sống đến ngày thứ 510 cùng với Tiểu Đoàn 92 Biệt Động Quân với số quân

thiếu hụt và thực phẩm phải dè sẻn từng túi cơm sấy. Đau đớn hơn cả, Ngôn chiến đấu trong hòa bình giả tạo và gian dối mà đối phương cùng thế giới đang nhân danh mỗi giờ, mỗi phút.

Những phút Tiểu Đoàn 92 ẩn mình dưới giao thông hào đợi cơn pháo qua, giờ phút của 510 ngày thiếu ánh sáng mặt trời. Vậy vấn đề được đặt ra cùng sự kiện như đã trình bày. Chúng ta phải làm gì cho số người nhỏ bé cao cả trên cao điểm năm mươi này? Ngăn chặn, phát hiện địch, giữ căn cứ để làm bàn đạp, tung quân tuần tiễu, tấn công và truy kích địch, những mục tiêu đầu tiên mà ý niệm hành quân đã đặt để cho căn cứ không còn nữa. Chúng ta chỉ còn lại một biểu tượng bi tráng, chỉ có một chiến trường phi lý để những người anh hùng âm thầm ngã xuống trong lặng lẽ, làm sáng tỏ sự tàn ác, khiếp nhược của nền hòa bình

độc hại. Chúng ta sẽ làm gì nếu bỏ qua hay thụ động buông thả để duy trì tình trạng phi lý độc địa này.

Phiên họp đặt biệt cấp trưởng đoàn ngày 17 tháng 3/1973 do Việt Nam yêu cầu và Hoa Kỳ chủ vị, chính thức đặt Tổng Lê Chân lên bàn hội nghị. Trưởng đoàn Việt Nam Cộng Hòa, tướng Dư Quốc Đống đề nghị ba biện pháp cấp bách:

1. Cử ngay một toán Liên Hiệp Quân Sự Bốn Bên trung ương đi Tổng Lê Chân để điều tra vi phạm ngay lập tức sau khi có thỏa thuận hội nghị.

2. Nếu phe Cộng Sản không thỏa thuận đề nghị, Hoa Kỳ trên tư cách chủ vị gửi văn thư yêu cầu Ủy Ban Quốc Tế cử người đi điều tra.

3. Yêu cầu phía Mặt Trận Giải Phóng ra lệnh ngay cho các đơn vị của mình chung

quanh Tổng Lê Chân phải ở nguyên vị trí, không được bản lên phi cơ Ủy Ban Quốc Tế khi đến điều tra.

Nhưng lọc lừa là tính chất cơ bản, phía Mặt Trận Giải Phóng biết chắc phiên họp đặc biệt này sẽ thảo luận một vấn đề nghiêm trọng mà họ chưa có chỉ thị để giải quyết: dù Trần Văn Trà mang quân hàm trung tướng đi chẳng nữa, Trà cũng không bao giờ quyết định được một vấn đề gì, dù vấn đề đó thuộc về nguyên tắc, thủ tục nếu chưa có chỉ thị trước, nên Trà đã vắng mặt để cho viên đại tá Đặng Văn Thu đại diện họp thay.

Trước ba đề nghị xác đáng của một vấn đề cụ thể, Thu không ngập ngừng bối rối né qua tổ cáo: Việt Nam Cộng Hòa đã vi phạm ngưng bắn tại Đức Phổ, Sa Huỳnh (Quảng Ngãi), Đức Cơ (Pleiku) và kết luận ung dung: chính Việt Nam Cộng Hòa vi

phạm tại các địa điểm trên! Không một lời nói, không một từ ngữ nhắc đến sự kiện, địa danh Tổng Lê Chân. Trưởng phái đoàn Bắc Việt gạt gù chiếc đầu tán đồng lập lại lời phát biểu của Mặt Trận Giải Phóng với thứ tự chữ nghĩa nói khác đi một chút. Bài học đã được học từ nhà, các cậu học trò cộng sản lập lại không sai một chữ, bất chấp nội dung rõ rệt của ba đề nghị... Ý kiến – một sự kiện không có bao giờ có trong đầu của cá nhân người cộng sản khi chưa “hội ý!”

Thấy hai phái đoàn Cộng Sản không đá động gì đến ba đề nghị vừa trình bày, phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa lập lại đề nghị lần thứ hai: Nếu Ban Liên Hợp Quốc Sự Bốn Bên chưa thống nhất ý kiến thì yêu cầu Hoa Kỳ gửi văn thư cho Ủy Ban Quốc Tế để Ủy Ban này đi điều tra. Mặt Trận Giải Phóng cùng Bắc Việt lại hát lên một nội dung: “Không đồng ý việc gửi văn thư cho Ủy Ban Quốc Tế đến để điều tra.” Phiên

họp ngưng ở kết luận này. “Tính nhất trí” của Hiệp định, tính chất không bao giờ có ở bàn hội nghị!

Cho chắc ăn hơn nữa, phía Cộng Sản mớm lời cho hai phái đoàn Ba Lan, Hung Gia Lợi khi tiếp nhận văn thư của Hoa Kỳ đi điều tra Tổng Lê Chân: “UBQT không đồng ý đi điều tra ở một nơi khi nơi đó chưa được an ninh.” Muốn chắc ăn hơn, hai phái đoàn quốc tế cộng sản này lại đưa thêm điều kiện:

Sẽ chịu đi nếu phái đoàn Mặt Trận Giải Phóng cử sĩ quan liên lạc tháp tùng cùng trực thăng. Dĩ nhiên điều kiện không bao giờ được thực hiện vì Mặt Trận Giải Phóng chắc chắn không đồng ý cử sĩ quan liên lạc tháp tùng.

Một tuần lễ trôi qua, kể từ phiên họp ngày 17 tháng 3/1973 tất cả nỗ lực về Tổng Lê Chân đều bị chặn lối bởi hai ngón đòn:

“Tình hình Tổng Lê Chân chưa rõ rệt, phái đoàn Mặt Trận chờ chỉ thị của thượng cấp và đơn vị Mặt Trận Giải Phóng không cử sĩ quan liên lạc đi cùng nên Ủy Hội Quốc Tế không thể đến điều tra.” Mặt Trận Giải Phóng, Bắc Việt, Ba Lan, Hung Gia Lợi nường vào nhau nhồi quả bóng vô liêm sỉ, né tránh hẳn vấn đề.

Ngày 23 tháng 3/1973, chỉ còn 4 ngày nữa là hết thời hạn 60 ngày làm việc của Ban Liên Hiệp Quân Sự Bốn Bên, Hoa Kỳ thúc dục phái đoàn Gia Nã Đại (chủ tịch Ủy Ban Quốc Tế) trực tiếp thu xếp với Mặt Trận Giải Phóng để sớm điều tra sự kiện Tổng Lê Chân. Mặt Trận Giải Phóng trốn không nổi, đưa Đại Tá Võ Đông Giang, phó trưởng đoàn ra gặp Đại Tá Lomis (Gia Nã Đại) thỏa thuận cử sĩ quan liên lạc của Mặt Trận theo Ủy Ban Quốc Tế đến Tổng Lê Chân vào ngày 24 tháng 3/1973... Nhưng rốt cuộc cũng là trò đánh tráo. Theo thỏa

thuận của Giang, sĩ quan Mặt Trận sẽ từ Tân Sơn Nhất đi Tổng Lê Chân tiếp xúc trước với lực lượng Cộng Sản ở đây xong trở về Biên Hòa (Biên Hòa là khu V Liên Hợp Quân Sự – tức là cùng của Việt Nam Cộng Hòa) để đón Ủy Ban Quốc Tế vào Tổng Lê Chân. Tên sĩ quan liên lạc của Mặt Trận nhận chỉ thị trước, nên từ Tổng Lê Chân y trở về Tân Sơn Nhất, làm cho Ủy Ban Quốc Tế đợi ở Biên Hòa suốt ngày 24 tháng 3/1973. Cuộc điều tra Tổng Lê Chân của Ủy Ban Quốc Tế không bao giờ có thể thực hiện được. Không bao giờ.

Về phía Liên Hợp Quân Sự, sau một tuần lễ cố gắng liên tục kể từ phiên họp 17 tháng 3/1973, Việt Nam Cộng Hòa buộc Mặt Trận Giải Phóng phải cùng sĩ quan liên lạc đến Tổng Lê Chân để thực hiện tản thương. Nhưng ngày 23 tháng 3/1973, thay vì xuống Tổng Lê Chân như đã dự liệu, tên sĩ quan liên lạc Mặt Trận xuống “Sóc

Con Trăn” cách Tổng Lê Chân 10 cây số về phía tây, viên sĩ quan này lấy cơ phải liên lạc với “địa phương” y trước, sau một hồi tìm kiếm trong vùng, y trở lại trực thăng lấy cơ vì bom Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa đã đánh đứt đường dây y không tìm ra ai. Chiếc trực thăng trở về Saigon, không một thương binh được di chuyển.

Phái đoàn Việt Nam Cộng Hòa vẫn duy trì yêu cầu Mặt Trận Giải Phóng thảo luận để Việt Nam Cộng Hòa tản thương ở Tổng Lê Chân. Mặt Trận Giải Phóng hết cơ từ chối, ngày 24 tháng 3/1973, hai mươi thương binh đầu tiên và cuối cùng được di tản. Mặt Trận Giải Phóng “hòa hợp, hòa giải dân tộc” với giá máu này một lần độc nhất, Tổng Lê Chân đóng cửa vĩnh viễn với nỗi bi hùng của nó. Cấp trưởng phái đoàn, cấp trưởng tiểu ban liên tiếp họp để dọn sạch vấn đề Tổng Lê Chân. Nhưng sự thật là một việc, và cách nhìn của người Cộng

Sản lại là một việc khác, nên sự kiện quân đội cộng sản bao vây, cường tập tấn công vào vị trí của ta biến thành một cuộc hành quân của “quân đội Saigon” lên chiếm khu vực Tổng Lê Chân, một nơi nằm sâu trong vùng giải phóng của chính phủ Cách Mạng Lâm Thời!

Kèm theo luận cứ, lực lượng Mặt Trận Giải Phóng pháo vào trại là rất tự kềm chế vì phải cảnh cáo đơn vị trong đồn muốn “nổ nấn” ra ngoài khu vực Mặt Trận Giải Phóng (một đơn vị chỉ hơn hai trăm người có thể nào tấn công vào vòng vây của một sư đoàn). Về việc gọi loa đầu hàng, Mặt Trận Giải Phóng giải thích: Đó là giảng “đạo lý, hiệp định” cho binh sĩ trong đồn biết “đạo lý về hòa hợp, hòa giải dân tộc”. Ý nghĩa đích thực của ngôn từ đã biến mất trên lưỡi của người Cộng Sản. Những điều vô lý thô

bỉ đã được dựng đứng, đài phát thanh Việt cộng ào ào tố cáo. Trần Văn Trà, Lê Quang Hòa gửi kháng thư tố giác, các thành viên Hung Gia Lợi, Ba Lan nghiêm chỉnh nghiên cứu kháng thư. Và biết đâu trên thế giới có một số đông người tin vào kháng thư gian dối đó. Không hiểu Đức Giáo Hoàng khi đọc bản tin của tòa báo Tòa Thánh đề cập đến bản kháng thư đó ngài có biết đến những con mắt nổ lửa dưới hầm sâu Tổng Lê Chân đang mong ngày mau đến.

Đau đớn hơn, khi tại Saigon, nơi chỉ cách Tổng Lê Chân trăm cây số đường chim bay, có những người đã không biết hoặc không muốn biết những người lính Việt Nam đang ở chiếc đồn bị bao vây vào ngày thứ 510. Và nhiều kẻ lại nhìn vấn đề ngược lại, như đám *Ngọc Lan, Chân Tín*, như thứ chính khách đối lập *Hồng Sơn Đông, Hồ*

Ngọc Nhuận, Hồ Hữu Tường, Trương Gia Kỳ Sanh (những nghị sĩ, dân biểu được Mặt Trận Giải Phóng nhắc nhở nhiều lần ở bàn hội nghị khi muốn tố cáo chính quyền Việt Nam Cộng Hòa). Những người này làm gì trong khi đồng lõa với tội ác đẫm máu này? Tính đến ngày của phiên họp đầu tiên đề cập đến Tổng Lê Chân, hai mươi ngày sau khi hòa bình 28 tháng 1/1973, căn cứ có thêm bốn chết và hai mươi hai bị thương, những người chết này chết cho ai? Phải chăng để bảo vệ miền Nam, trong đó có những người vừa kể đang nhân danh hòa bình.

Quả tình chúng ta đang ở trong một “trạng thái hòa bình” sau hai mươi sáu năm nghe tiếng súng nổ và lửa cháy. Chúng ta đã nghe quen tiếng nổ đại bác hỏa tiễn, chúng ta cũng quen với độ cao của ngọn lửa Mậu

Thân, hơi nóng của An Lộc, Quảng Trị nên hình như khi hưởng được sự yên ổn đầu đón của ngày hôm nay, chúng ta đã vội vã xóa tan vết tích chiến tranh, muốn quên đi những hình ảnh tàn khốc của tháng kia, năm trước và trong hạnh phúc tội nghiệp này, giữa lòng cơn lốc tưng đỏi, chúng ta cũng đã không đủ khả năng để nhớ đến hình ảnh một căn cứ lẻ loi cố gắng khởi bị hủy diệt để thể hiện ý muốn sống trong tự do và hòa bình, nổi mơ ước của toàn dân tộc... Mơ ước đó có ta dự phần. Vậy, chúng ta phải làm gì được cho Tổng Lê Chân.

Tôi viết lên tiếng kêu bi hùng về Tổng Lê Chân vào tháng 6 năm 1973, thời gian quân đội cộng sản đang chuẩn bị dứt điểm vào Tổng Lê Chân trong dịp mùa mưa sắp tới của năm 1973. Suốt năm 1973, chiếc đồn nhỏ bé này đã đứng vững được trước

hàng chục cuộc tấn công và bị pháo kích hàng chục ngàn quả đạn, viên chỉ huy căn cứ, Trung Tá Lê Văn Ngôn, hình như định mệnh đã găng chặt tên anh cùng chiếc đôn nhỏ bé đó, lời nói quyết chí của ngày tử thủ đầu tiên đã được giữ trọn như tên anh đã định trước. NGÔN — một lòng son sắt giữ mãi một lời nói. Trong nguy nan của mỗi giờ sát cùng cái chết, người anh hùng lặng lẽ với số tuổi quá nhỏ so với chiến trường kia quả là một hiện thực hình ảnh linh diệu kết tinh bởi sức chịu đựng vô bờ của dân tộc. Ngòi bút viết ra cũng hổ thẹn trước nỗi can trường này.

Những phiên họp của tháng 3, tháng 4/1974 tại Ban Liên Hợp Quân Sự Hai Bên trung ương, phía Việt Nam Cộng Hòa lại lớn tiếng báo động: Công Trường 9 (Cộng Sản) nhất định rút ưu khuyết điểm của năm qua, tập dượt trên sa bàn cùng Trung Đoàn 27 quyết ủi lảng trại. Trung Đoàn 27

sẽ được yểm trợ trực tiếp bởi một trung đoàn pháo, một trung đoàn phòng không và lữ đoàn chiến xa, không kể thành phần trừ bị và tăng viện. Một năm trời thử lửa, một hai tháng thực tập trên sa bàn và trên địa thế tương tự... quân cộng sản dùng địa đạo chiến, công kiên chiến khởi từ 5 tháng 4/1974 đến 1:00 giờ ngày 11 tháng 4/1974 đoạt được đồn. NGÔN làm gì với quân số 259 người với 50 người bị thương từ trước, hai chục người bị thương ở đợt tấn công sau cùng?

Tiểu Đoàn 92 đã chiến đấu hơn tất cả mọi đơn vị bộ chiến của lịch sử chiến tranh, con người NGÔN hơn hẳn những người anh hùng chiến trận của nhân loại: Alamo, Saipan, Wake, hàng trăm ngàn chiến binh của thế giới đã dựng lên tấm bia can trường về bốn phạm cao cả của lính.

NGÔN và Tiểu Đoàn 92 Biệt Động dựng lên tấm bia lớn nhất, rực rỡ nhất. Cao quý hơn tất cả, NGÔN và 259 Biệt Động Quân của Tổng Lê Chân là những người chiến sĩ chiến đấu cho hòa bình. Hòa bình của quê hương Việt Nam.

Chúng ta trong thành phố bình yên có nghĩ gì khi hay tin Tổng Lê Chân bị đoạt mất. Tiểu đoàn 92 mở đường máu rời căn cứ. Chỉ còn giọt nước mắt, phải, chỉ còn một giọt nước mắt ngập bi hùng.

HẾT

